

Số: 2543/TCT-KK
V/v: Chính sách thuế.

Hà Nội, ngày 08 tháng 6 năm 2016.

Kính gửi: Cục Thuế Thành phố Hà Nội

Tổng cục Thuế nhận được Công văn số 6303/CT-HTr ngày 04/02/2016 của Cục Thuế TP. Hà Nội về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt tại Công ty TNHH Media Max Japan (Việt Nam). Về việc này, sau khi báo cáo và được sự đồng ý của Bộ Tài chính, Tổng cục Thuế có ý kiến như sau:

Căn cứ Điều 4 Thông tư số 96/2015/TT-BTC ngày 22/6/2015 hướng dẫn về thuế thu nhập doanh nghiệp tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12/2/2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 78/2014/TT-BTC ngày 18/6/2014, Thông tư số 119/2014/TT-BTC ngày 25/8/2014, Thông tư số 151/2014/TT-BTC ngày 10/10/2014 của Bộ Tài chính;

Căn cứ Khoản 1, Điều 10, Thông tư số 26/2015/TT-BTC ngày 27/02/2015 hướng dẫn về thuế giá trị gia tăng và quản lý thuế tại Nghị định số 12/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 2 năm 2015 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của các Luật về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định về thuế và sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 39/2014/TT-BTC ngày 31/3/2014 của Bộ Tài chính về hóa đơn bán hàng hóa, cung ứng dịch vụ,

Trường hợp Công ty TNHH Media Max Japan (Việt Nam) (sau đây gọi là “*Công ty*”) đăng ký sử dụng dịch vụ thẻ tín dụng của ngân hàng Vietcombank, thẻ tín dụng được đảm bảo bằng sổ tiết kiệm của Công ty, các khoản thanh toán phát sinh Nợ trên sao kê sử dụng thẻ tín dụng này được Công ty ủy quyền cho Ngân hàng tự động trích tiền từ tài khoản thanh toán của Công ty để thanh toán, tên in trên thẻ là cá nhân Giám đốc Công ty theo hợp đồng phát hành và sử dụng thẻ hoặc theo quy định của ngân hàng phát hành thẻ. Việc thanh toán qua thẻ tín dụng nêu trên được coi là đáp ứng điều kiện chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định để làm căn cứ kê khai khấu trừ thuế giá trị gia tăng đầu vào và được tính chi phí được trừ khi tính thuế thu nhập doanh nghiệp. Các chi phí liên quan đến thẻ tín dụng gồm: phí phát hành thẻ, phí duy trì thẻ, lãi suất chậm thanh toán của thẻ được tính vào chi phí sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp nếu đảm bảo hóa đơn, chứng từ theo quy định.

Tổng cục Thuế trả lời để Cục Thuế được biết và thực hiện.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Vụ CST, PC (BTC);
- Vụ CS, PC (TCT);
- Lưu: VT, KK(2b).§

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Đại Trí